UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 478/QĐ-UBND	*Hà Giang, ngày 20 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thi đua, khen thưởng; lĩnh vực quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thi đua, khen thưởng; lĩnh vực quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh; bãi bỏ các thủ tục hành chính lĩnh vực thi đua, khen thưởng tại Quyết định số 1728/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện cập nhật, đăng tải, thiết lập Quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Ban Thi đua – Khen thưởng;
- Chi cục Văn thư – Lưu trữ;
- Lưu: VT, PVHCC.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn

PHẦN I. DANH MỤC

Thủ tục hành chính lĩnh vực thi đua, khen thưởng; lĩnh vực quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1178/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
A	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 10 TTHC**							
I	**Lĩnh vực: Thi đua, khen thưởng**							
1	BNV-HGI-264913	Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc DVC trực tuyến mức độ 3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
2	BNV-HGI-264914	Tặng cờ thi đua cấp tỉnh	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc DVC trực tuyến mức độ 3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của

						Hà Giang, tỉnh Hà Giang.		Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
3	BNV-HGI-264749	Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc DVC trực tuyến mức độ 3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
4	BNV-HGI-264934	Tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc DVC trực tuyến mức độ 3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
5	BNV-HGI-264916	Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ	Trực tiếp hoặc DVC trực tuyến mức độ 3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519,	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

			sơ hợp lệ	sơ hợp lệ		đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.		- Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
6	BNV-HGI-264917	Tặng Cờ thi đua cấp tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc DVC trực tuyến mức độ 3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
7	BNV-HGI-264918	Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh về thành tích đột xuất	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc DVC trực tuyến mức độ 3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành

8	BNV-HGI-264919	Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh cho gia đình	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc DVC trực tuyến mức độ 3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
9	BNV-HGI-264933	Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh về thành tích đối ngoại	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp hoặc DVC trực tuyến mức độ 3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
10	(Chưa có mã)	cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	0 đồng	- Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ, "Quy định mẫu huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương; mẫu bằng, khung, hộp, cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; quản lý cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng". - Nghị định số 101/2018/NĐ-CP ngày 20/7/2018 của Chính phủ về

								sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ. - Văn bản số 1914/BTĐKT-VP ngày 16/8/2018 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc cấp phát, cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng cấp Nhà nước.
II	**Lĩnh vực: Quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ**							
1	BNV-HGI-264597	Phục vụ việc sử dụng tài liệu độc giả tại phòng đọc	Phê duyệt và cung cấp tài liệu thuộc diện sử dụng rộng rãi: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Phê duyệt và cung cấp tài liệu thuộc diện hạn chế sử dụng, tài liệu đặc biệt quý, hiếm: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Phê duyệt và cung cấp tài liệu thuộc diện sử dụng rộng rãi: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Phê duyệt và cung cấp tài liệu thuộc diện hạn chế sử dụng, tài liệu đặc biệt quý, hiếm: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trực tiếp	Chi cục Văn thư - Lưu trữ (đường Hoàng Văn Thụ, Tổ 20, Phường Minh Khai, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)	(Có phụ biểu 01 đính kèm)	- Luật lưu trữ số 01/2011/QH13 của Quốc hội; - Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 10/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014. - Thông tư số 275/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 744/QĐ-BNV ngày 11/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.
2	BNV-HGI-264598	Cấp bản sao và chứng thực lưu trữ	01 ngày làm việc kể từ ngày	01 ngày làm việc kể từ ngày	Trực tiếp	Chi cục Văn thư - Lưu trữ (đường Hoàng	(Có phụ biểu 01	Luật lưu trữ số 01/2011/QH13 của Quốc hội;

			nhận được hồ sơ hợp lệ.	nhận được hồ sơ hợp lệ.		Văn Thụ, Tổ 20, Phường Minh Khai, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang)	đính kèm)	Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ; Thông tư số 10/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014. Thông tư số 275/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 744/QĐ-BNV ngày 11/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.
3	BNV-HGI-264599	Cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề lưu trữ	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	6 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trực tiếp hoặc DVC trực tuyến mức độ 3	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, Số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	0 đồng	Luật lưu trữ số 01/2011/QH13 của Quốc hội; Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ; Thông tư số 10/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 744/QĐ-BNV ngày 11/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.
B	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN: 08 TTHC**							
I	**Lĩnh vực: Thi đua, khen thưởng**							
1	BNV-HGI-264920	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố

								thủ tục hành chính mới ban hành
2	BNV-HGI-264921	Tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
3	BNV-HGI-264758	Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
4	BNV-HGI-264923	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định

								chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
5	BNV-HGI-264924	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
6	BNV-HGI-264925	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành

7	BNV-HGI-264926	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại.	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
8	BNV-HGI-264927	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện cho gia đình	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện	0 đồng	- Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
C	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ: 05 TTHC**							
I	**Lĩnh vực: Thi đua, khen thưởng**							
1	BNV-HGI-264928	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã		Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của

								Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
2	BNV-HGI-264929	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã		Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
3	BNV-HGI-264930	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã		Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
4	BNV-HGI-264931	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã		Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

								- Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành
5	BNV-HGI-264932	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trực tiếp	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã		Luật thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 của Bộ Nội vụ về công bố thủ tục hành chính mới ban hành

***Ghi chú:**

- Cách thức thực hiện trực tiếp là: tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị giải quyết TTHC có thể đến trực tiếp nộp hồ sơ và nhận kết quả TTHC hoặc gửi hồ sơ và nhận kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Việc gửi hồ sơ và nhận kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích phải thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016.

- Thống kê tóm tắt danh mục TTHC:

TTHC Cấp tỉnh:

- Số TTHC mới ban hành: 13 TTHC.

- Số TTHC rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định: 02 TTHC.

- Cách thức thực hiện (tiếp nhận hồ sơ của khách hàng): tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: 10 TTHC; tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: 0 TTHC; tiếp nhận qua bưu chính: 11 TTHC.

- Số TTHC thuộc phạm vi tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa các cấp: 11 TTHC.

- Số TTHC có liên thông giữa các cơ quan tham gia giải quyết (xây dựng quy trình liên thông): 0 TTHC

TTHC Cấp huyện:

- Số TTHC mới ban hành: 8 TTHC..

- Số TTHC rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định: 0 TTHC.

- Cách thức thực hiện (tiếp nhận hồ sơ của khách hàng): tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: 0 TTHC; tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: 0 TTHC; tiếp nhận qua bưu chính: 8 TTHC.

- Số TTHC thuộc phạm vi tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa các cấp: 8 TTHC.

- Số TTHC có liên thông giữa các cơ quan tham gia giải quyết (xây dựng quy trình liên thông): 0 TTHC

TTHC Cấp xã:

- Số TTHC mới ban hành: 5 TTHC.

- Số TTHC rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định: 0 TTHC.

- Cách thức thực hiện (tiếp nhận hồ sơ của khách hàng): tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: 0 TTHC; tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: 0 TTHC; tiếp nhận qua bưu chính: 05 TTHC.

- Số TTHC thuộc phạm vi tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa các cấp: 05 TTHC.

- Số TTHC có liên thông giữa các cơ quan tham gia giải quyết (xây dựng quy trình liên thông): 0 TTHC